

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ - NĂNG LƯỢNG
KHÁNH HÒA



SỔ TAY
HỌC SINH, SINH VIÊN

NĂM HỌC 2025 - 2026

PHẦN I:

GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ NINH THUẬN

I. Tên trường, địa chỉ của Trường:

1. Tên trường: Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa.

Tên tiếng anh: Ninh Thuan Vocational College.

2. Điện thoại: 0259.3837302 - 0259. 3511540

3. Website: cnn.edu.vn

4. Địa chỉ cơ sở đào tạo :

- Trụ sở chính: Đường 16/4, phường Đông Hải, tỉnh Khánh Hòa.

- Cơ sở 1 : Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa.

II. Quá trình hình thành và phát triển:

Trường Dạy nghề Ninh Thuận (nay là Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa) được thành lập theo Quyết định số 102/2001/QĐ-UB ngày 11/12/2001 của UBND tỉnh, chính thức đi vào hoạt động mở khoá đầu tiên cho năm học 2003 - 2004 vào tháng 10/2003.

Đến tháng 5/2007 trường được chuyển đổi thành Trường Trung cấp nghề Ninh Thuận theo Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 29/5/2007 của UBND tỉnh; Trường trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và sự quản lý về chuyên môn của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Ninh Thuận;

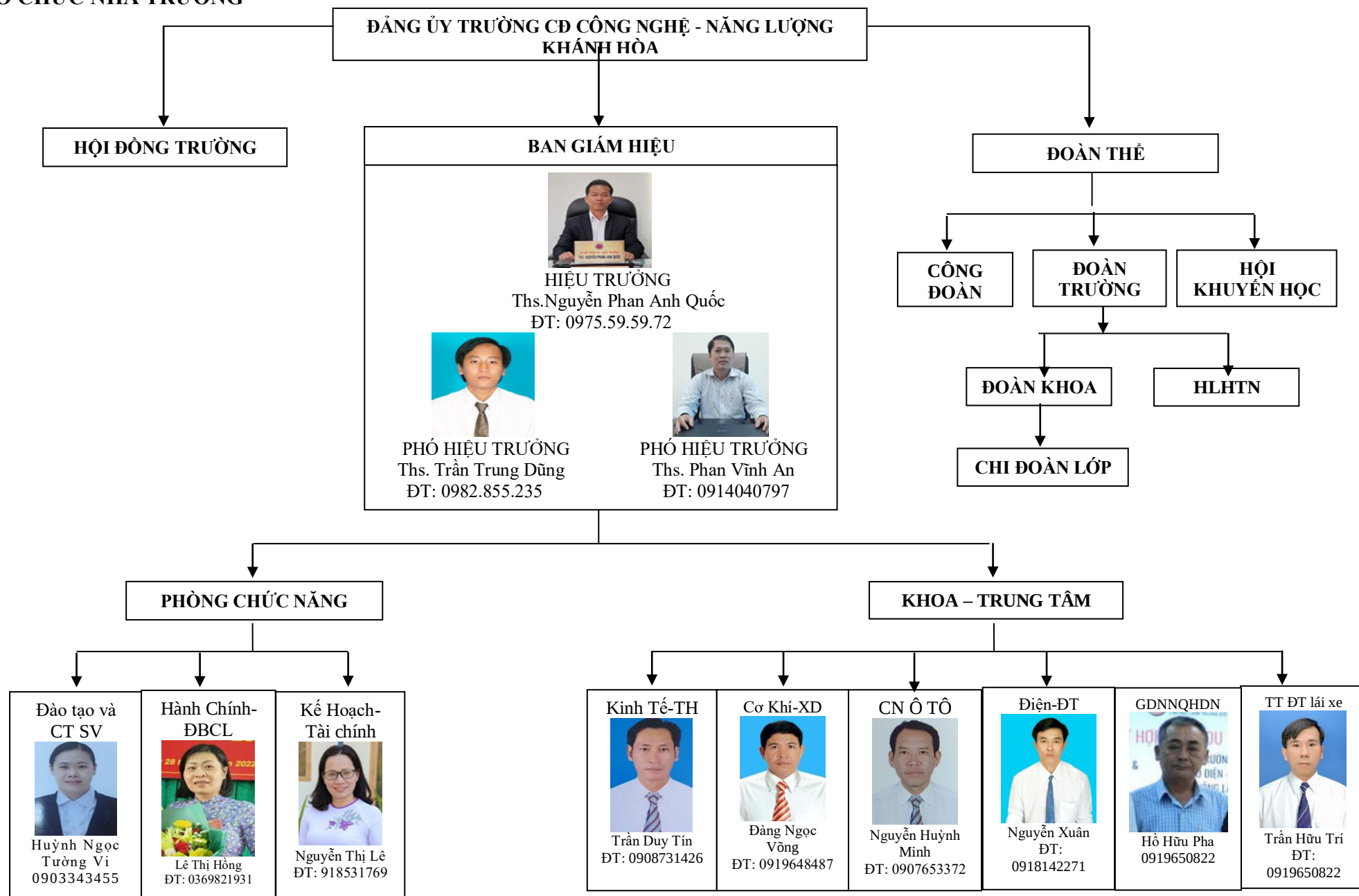
Tháng 09/4/2012 Bộ LĐTB&XH đã có QĐ số 412/QĐ-BLĐTB-XH về thành lập Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận; Trường trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận và sự quản lý về giáo dục nghề nghiệp của bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Tháng 7/2025 UBND tỉnh Khánh Hòa có QĐ số 108/QĐ-UBND về việc đổi tên trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận thành trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa và sự quản lý về giáo dục nghề nghiệp của bộ GD-ĐT

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN



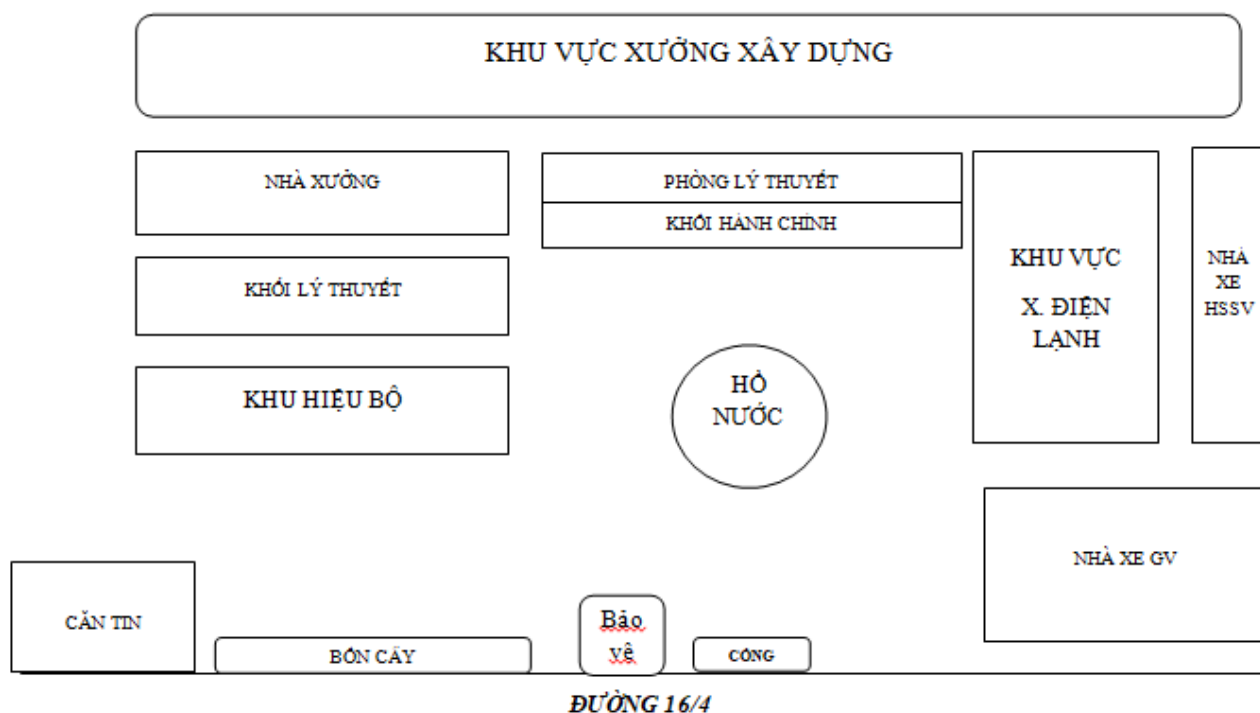
IV. TỔ CHỨC NHÀ TRƯỜNG



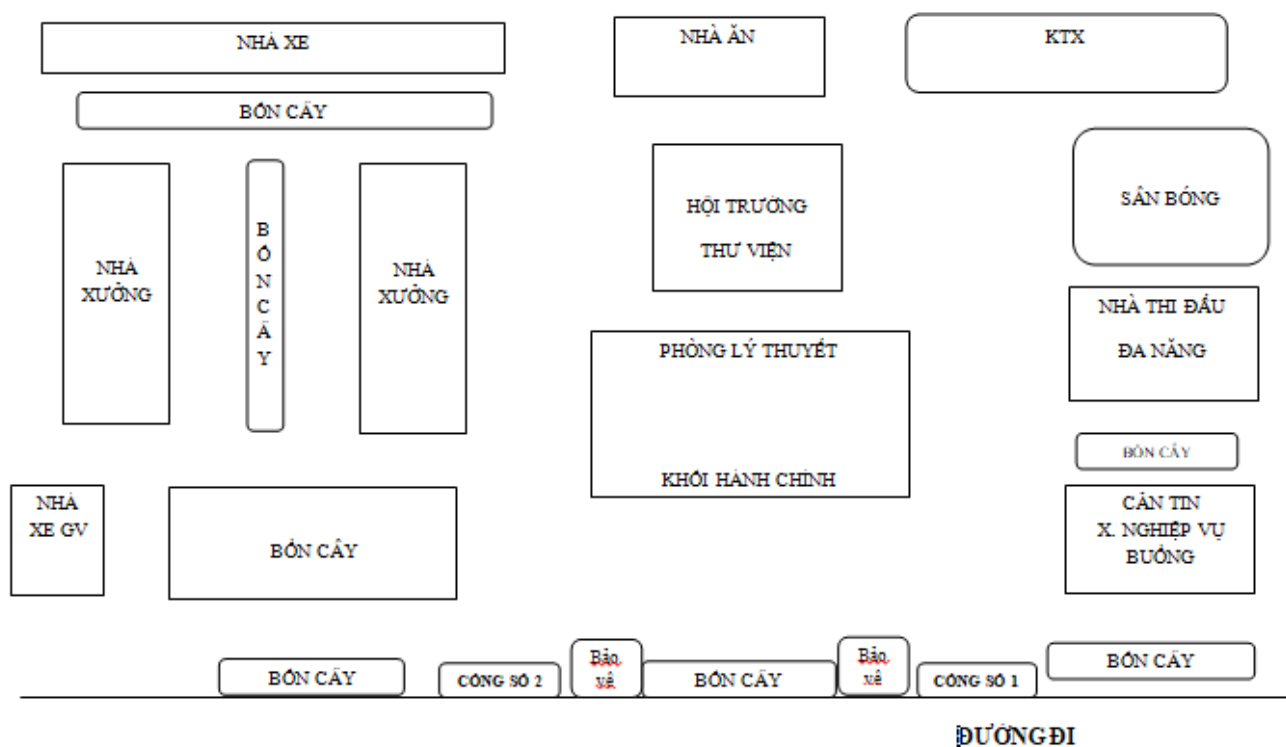
PHẦN II:
MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN LƯU Ý

I. SƠ ĐỒ KHỐI LÀM VIỆC/PHÒNG/XUỐNG:

1. TRỤ SỞ CHÍNH (Đường 16/4)



2. SƠ ĐỒ CƠ SỞ 1 (Đường Hải Thương Lân Ông)



III. NỘI QUY, QUY CHẾ NHÀ TRƯỜNG

1. Thời khóa biểu (TKB):

- TKB được ban hành vào tuần cuối hàng tháng và được đăng tải trên ESSOFT, web (www.cnn.edu.vn), Zalo Lớp.

- Giờ vào: Buổi sáng bắt đầu từ 7 giờ 00; Buổi chiều bắt đầu từ 13 giờ 00.

2. Quy chế Đào tạo: (Quyết định số 114/QĐ-CDN, ngày 23/5/2023)

2.1. Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc môn học, mô-đun

- Kiểm tra thường xuyên là bài kiểm tra do giảng viên giảng dạy môn học, mô-đun thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học theo từng môn học.

- Kiểm tra định kỳ là bài kiểm tra được quy định trong chương trình môn học, mô-đun.

- Thi kết thúc môn học, mô-đun

+ Điều kiện được thi: Người học được dự thi kết thúc môn học, mô-đun phải đảm bảo tham dự ít nhất 80% thời gian học tập; Có điểm trung bình chung các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ đạt từ 5,0 trở lên.

+ Cách thức thi:

- Môn lý thuyết thi tập trung theo lịch của Nhà trường

- Thực hành thi tại xưởng do giáo viên bố trí.

+ Người học được thi kết thúc môn học, mô-đun 2 lần/môn học, mô-đun

2.2. Học lại và thi lại

Người học phải học lại môn học, mô-đun nếu thuộc một trong các trường hợp:

- Không đủ điều kiện dự thi;

- Đã hết số lần dự thi kết thúc môn học, mô-đun theo quy định nhưng điểm thi dưới 5,0;

- Trường hợp không còn môn học, mô-đun do chương trình đào tạo thay đổi.

2.3. xếp loại kết quả học tập

Sau mỗi học kỳ hoặc năm học, người học được xếp loại kết quả học tập theo thang điểm 10 như sau:

- Loại xuất sắc: từ 9,0 đến 10;

- Loại giỏi: từ 8,0 đến 8,9;

- Loại khá: từ 7,0 đến 7,9;

- Loại trung bình: từ 5,0 đến 6,9;

- Loại yếu: dưới 5,0.

(Lưu ý: Người học có điểm đạt loại giỏi trở lên bị hạ xuống một mức xếp loại nếu thuộc một hoặc nhiều trường hợp sau:

- Bị nhà trường kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong học kỳ hoặc năm học được xếp loại kết quả học tập;

- Có 01 môn học hoặc mô-đun trong học kỳ, năm học phải thi lại đối với loại xuất sắc; có 02 môn học hoặc mô-đun trở lên trong học kỳ, năm học phải thi lại đối với loại giỏi.

2.4. Buộc thôi học, tự thôi học

2.4.1. Người học bị buộc thôi học nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Kết thúc năm học có điểm trung bình chung dưới 4,0 điểm;

- Đã hết thời gian tối đa để hoàn thành chương trình quy định tại khoản 3 Điều 3 hoặc đã hết số lần được thi tốt nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 24 của Quyết định này nhưng điểm thi tốt nghiệp hoặc điểm khóa luận tốt nghiệp chưa thuộc loại đạt;

- Bị kỷ luật ở mức buộc thôi học.

2.4.2. Người học không thuộc diện bị buộc thôi học, nếu thuộc một trong các trường hợp sau được đề nghị cho thôi học:

- Người học tự xét thấy không còn khả năng hoàn thành chương trình do thời gian còn lại không đủ để hoàn thành chương trình theo quy định;

- Vì lý do khác phải thôi học kèm theo minh chứng cụ thể và được Hiệu trưởng chấp thuận.

2.5. Học tập, thực tập tại Doanh nghiệp:

Trong chương trình đào tạo Nhà trường tổ chức đào tạo các mô-đun chuyên ngành tại Doanh nghiệp (Thời lượng từ 20% - 30%) chương trình đào tạo. Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo HSSV thực tập tại Doanh nghiệp (từ 02 đến 03 tháng) và viết báo cáo kết quả

thực tập.

2.6. Học văn hóa:

Đối với học sinh tốt nghiệp THCS học Trung cấp có nguyện vọng học văn làm đơn đăng ký lựa chọn 1 trong 2 chương trình sau:

- Chương trình văn hóa 4 môn (Theo Thông tư số 15/2022/TT- BGDĐT ngày 08/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Chương trình Giáo dục thường xuyên.

2.7. Thi tốt nghiệp, làm đồ án/khóa luận tốt nghiệp

- Điều kiện dự thi tốt nghiệp: Người học được thi tốt nghiệp khi điểm tổng kết môn học, môn luận trong chương trình đạt từ 5,0 trở lên; Không trong thời gian bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên, không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Số lần dự thi tốt nghiệp: Người học thi lại không quá 03 lần đối với môn thi tốt nghiệp không đạt.

- Môn thi tốt nghiệp gồm 3 môn: Chính trị; Lý thuyết nghề; Thực hành nghề.

- Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp: Đối với SV hệ CĐ làm Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp phải đảm bảo tổng kết điểm năm học gần nhất 6.5 điểm trở lên (đối với ngành kỹ thuật) và 7.0 trở lên (đối với ngành KTDN) và trong 5 học kỳ không nợ môn nào.

2.8. Công nhận tốt nghiệp:

Người học được công nhận tốt nghiệp khi đủ các điều kiện sau: Điểm của mỗi môn thi tốt nghiệp hoặc điểm khóa luận tốt nghiệp đạt từ 5,0; Không trong thời gian bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; Hoàn thành các điều kiện khác theo quy định của trường;

3. Quy chế công tác học sinh, sinh viên: (Quyết định số: 52a/QĐ-CĐN ngày 24 tháng 4 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Nghề Ninh Thuận)

3.1. NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

3.1.1. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

- Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.

- Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

- Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

- Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên.

- Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.

- Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

- Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.

- Đóng học phí và lệ phí, bảo hiểm theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

3.1.2. Quyền của học sinh, sinh viên

- Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển

theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

- Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

- Được học hai chương trình đồng thời, chuyển trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

- Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của học sinh, sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

- Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

- Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, sinh viên.

- Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

- Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

- Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

3.1.3. Các hành vi học sinh, sinh viên không được làm

- Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường.

- Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh, sinh viên.

- Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.

- Có nồng độ cồn, sử dụng chất kích thích khi đến lớp, hút thuốc lá trong phạm vi nhà trường.

- Gây rối an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.

- Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

- Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

- Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

- Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

- Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

3.2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

3.2.1. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên: Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác; Quyền bình đẳng, dân chủ của học sinh, sinh viên; Đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện; Và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong nhà trường.

3.2.2. Nội dung và thang điểm đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của học sinh, sinh viên. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

- Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
- Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 25 điểm.
- Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.
- Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

3.2.3. Phân loại kết quả rèn luyện

Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- Loại yếu: Dưới 50 điểm.

Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

3.2.4. Thời gian đánh giá và cách tính điểm

- Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.
- Điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.
- Học sinh, sinh viên có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

3.3. TỔ CHỨC LỚP HỌC SINH, SINH VIÊN

- Lớp học sinh, sinh viên được tổ chức bao gồm những học sinh, sinh viên cùng nghề, cùng khoa, khóa đào tạo. Lớp học sinh, sinh viên được tổ chức thành lập ngay từ đầu khóa học và được ổn định từ đầu đến cuối khóa học nhằm duy trì các sinh hoạt đoàn thể, các phong trào thi đua, các hoạt động chính trị xã hội, văn hóa văn nghệ thể dục thể thao và để quản lý học sinh, sinh viên trong quá trình học tập và rèn luyện theo qui định của Trường

- Ban cán sự: Bao gồm lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng do tập thể lớp bầu ra. BCS chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động học tập, rèn luyện của lớp theo quy chế Nhà trường. Lớp trưởng (đại diện BCS) có trách nhiệm báo cáo các hoạt động của lớp cho CB QL.

- BCH Chi đoàn lớp: Tùy theo số lượng Đoàn viên của lớp, Đoàn khoa sẽ quyết định thành lập Chi đoàn cho từng lớp hoặc lớp ghép; Bí thư, Phó Bí thư được bầu theo quy chế hoạt động của Đoàn và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Đoàn trường.

- Cán bộ quản lý HSSV: Có nhiệm vụ quản lý toàn bộ các lớp; HSSV của Khoa. CB QL có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở HSSV trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường, Doanh nghiệp. CBQL chủ trì tổ chức sinh hoạt lớp định kỳ theo quy định. Có trách nhiệm báo cáo các hoạt động của HSSV cho Khoa, P.ĐT-CTSV.

3.4. XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

3.4.1. Tiêu chuẩn xét cấp học bổng khuyến khích học tập: Học sinh, sinh viên học nghề có kết quả học tập đạt loại khá, loại giỏi, loại xuất sắc và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên (theo Quyết định số 114/QĐ-CDN, ngày 23/5/2023 của Hiệu trưởng về Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; Quyết định số 52a/QĐ-CDN ngày 24 tháng 4 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận); Đóng học phí, lệ phí đúng hạn định theo thông báo của Nhà trường.

3.4.2. Những học sinh, sinh viên tham gia các kỳ thi tay nghề cấp Bộ, cấp quốc gia, cấp khu vực ASEAN hoặc quốc tế nếu đạt giải (từ khuyến khích trở lên) và có kết quả rèn luyện đạo đức đạt từ loại khá trở lên, hoàn thành tốt nghĩa vụ của người học thì được xét cấp học bổng khuyến khích học nghề của năm học đó (cho cả hai kỳ), xếp loại như sau:

- Những học sinh, sinh viên học nghề đạt giải trong các kỳ thi tay nghề cấp tỉnh của năm học đó, xếp tương đương loại khá.

- Những học sinh, sinh viên học nghề đạt giải trong các kỳ thi tay nghề cấp quốc gia của năm học đó, xếp tương đương loại giỏi.

- Những học sinh, sinh viên học nghề đạt giải trong các kỳ thi tay nghề cấp khu vực ASEAN hoặc quốc tế của năm học đó, xếp tương đương loại xuất sắc.

3.4.3. Thủ tục xét, cấp học bổng khuyến khích học nghề:

- Căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên CB QL tiến hành tổ chức sinh hoạt lớp xét học bổng theo thứ tự ưu tiên từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định. Căn cứ kết quả sinh hoạt lớp CBQL lập danh sách trình khoa xác nhận và gửi thư ký Hội đồng TĐKT-KL tổng hợp.

- Hội đồng TĐKT-KL HSSV tiến hành tổ chức họp xét học bổng theo thứ tự ưu tiên từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định. Căn cứ kết quả họp xét, Hội đồng TĐKT-KL HSSV trình Hiệu Trưởng ra quyết định công nhận và cấp học bổng cho HSSV.

3.4.4. Cấp học bổng khuyến học:

- Đối tượng được hưởng: HSSV có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

- Vào cuối năm học CB QL lập danh sách HSSV có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập gửi về Hội Khuyến học xét duyệt và cấp học bổng khuyến học cho HSSV có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

Ghi chú: - Số suất học bổng cho mỗi lớp không vượt quá 10 % sĩ số lớp.

- Học bổng có 3 mức: Khá; Giỏi; Xuất sắc.

- Học bổng được Nhà trường chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng.

4.5. KHEN THƯỞNG

4.5.1. Khen thưởng đột xuất

Khen thưởng đột xuất được tiến hành đối với các cá nhân và tập thể có thành tích cần biểu dương, khuyến khích kịp thời. Cụ thể:

- Đạt giải trong các cuộc thi học sinh, sinh viên giỏi nghề; có sáng kiến trong học tập lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị và được hội đồng các cấp công nhận;

- Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn TN, Hội sinh viên trong hoạt động

thanh niên xung kích, tình nguyện, hoạt động ký túc xá, hoạt động xã hội v.v.

- Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực
- Các thành tích đặc biệt khác (do Hiệu trưởng quyết định).

b. Mức khen thưởng đột xuất căn cứ vào Quy chế chi tiêu nội bộ.

5.5.2. Khen thưởng thường xuyên

Việc khen thưởng thường xuyên đối với các cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối mỗi năm học đối với học sinh, sinh viên Trung cấp và cao đẳng; khóa học đối với học viên sơ cấp nghề. Cụ thể:

- Đối với cá nhân: Danh hiệu khen thưởng: Khá, Giỏi, Xuất sắc

Không xét khen thưởng đối với học sinh, sinh viên vi phạm quy chế, bị kỷ luật, đóng học phí, lệ phí không đúng thời gian qui định, hoặc có điểm thi kết thúc môn học, môn- đụn ở lần thứ nhất trong năm học, khóa học đó dưới 5 điểm.

Trường hợp xét danh hiệu mà kết quả xếp loại học tập và xếp loại rèn luyện đạo đức không theo chuẩn trên thì việc xét danh hiệu học sinh, sinh viên dựa vào xếp loại nào thấp nhất.

- Đối với tập thể: Danh hiệu khen thưởng: Tập thể Tiên tiến, Tập thể Xuất sắc

*** Đạt danh hiệu tập thể Tiên Tiến, nếu đạt các tiêu chuẩn:**

- + Có từ 25% học sinh, sinh viên đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Khá trở lên;
- + Có cá nhân đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi;
- + Không có cá nhân xếp loại học tập hoặc rèn luyện yếu, bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
- + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.

*** Đạt danh hiệu tập thể Xuất sắc, nếu đạt các tiêu chuẩn:**

- + Có từ 25% học sinh, sinh viên đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Khá trở lên;
- + Có từ 10% học sinh, sinh viên đạt danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi trở lên;
- + Có cá nhân đạt danh hiệu HS,SV Xuất sắc;
- + Không có cá nhân xếp loại học tập hoặc rèn luyện yếu, bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
- + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.

- Khen thưởng đối học sinh, sinh viên ở ký túc xá xét theo năm học: Ban quản lý KTX tổ chức xét và trình Hội đồng xét cấp trường.

4.6. Hành vi vi phạm và hình thức kỷ luật

- Hành vi vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Quy chế này.

- Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Đối với học sinh, sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh, sinh viên không được làm;

d) Buộc thôi học: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

3. Hình thức kỷ luật của học sinh, sinh viên phải được ghi vào hồ sơ học sinh, sinh viên. Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học, nhà trường gửi thông báo cho địa phương và gia đình học sinh, sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

4. CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH NGƯỜI HỌC.

4.1. Chính sách nội trú: (QĐ số: 53/2015/QĐ-TTg, ngày 20 tháng 10 năm 2015)

4.1.1. Đối tượng được hưởng chính sách nội trú

Đối tượng được hưởng chính sách nội trú khi tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp gồm:

- Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật;
- Người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.

4.1.2. Mức học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác

- Mức học bổng chính sách: 100% mức tiền lương cơ sở/tháng đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật; 80% mức tiền lương cơ sở /tháng đối với học sinh, sinh viên tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú; học sinh, sinh viên người dân tộc Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo; 60% mức tiền lương cơ sở /tháng đối với học sinh, sinh viên người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.
- Các khoản hỗ trợ khác: Hỗ trợ một lần số tiền 1.000.000 đồng/khóa đào tạo để mua đồ dùng cá nhân như: chăn cá nhân, áo ấm (nếu cần), màn cá nhân, chiếu cá nhân, áo đi mưa và quần áo bảo hộ lao động theo nghề đào tạo; Hỗ trợ 150.000 đồng đối với học sinh, sinh viên ở lại trường trong dịp tết Nguyên đán; Mỗi học sinh, sinh viên được hỗ trợ mỗi năm một lần tiền đi lại từ nơi học về gia đình và ngược lại (300.000 đồng/năm đối với học sinh, sinh viên ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 200.000 đồng/năm đối với các đối tượng còn lại.)

4.2. Chính sách miễn, giảm học phí: (NĐ số: 81/2021/NĐ-CP, ngày 27 tháng 8 năm 2021)

4.2.1. Đối tượng được miễn học phí

- Học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- Học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.
- Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.

4.2.2. Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm:

- Học sinh, sinh viên học một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định (Kỹ thuật Hàn, Xây dựng, công nghệ ô tô, Điện công nghiệp, Nuôi trồng thủy sản nước lợ, ML&ĐHKK).

5. KÝ TÚC XÁ.

- Tất cả HSSV có nhu cầu ở ký túc xá thì làm đơn đăng ký và được BQL KTX xét duyệt.
- NỘI QUY

Chấp hành nghiêm túc sự quản lý, điều động, sắp xếp chỗ ở của Ban quản lý KTX;

Giờ mở cửa: 5^h00; giờ đóng cửa: 23^h00; giờ nghỉ trưa: 11^h30 – 13^h30;

Không tổ chức hoặc tham gia uống rượu, bia, đánh bài và các hình thức cờ bạc khác;

Không hút thuốc trong phòng ở và khuôn viên KTX;

Không xả rác, viết, vẽ dán giấy, treo các vật dụng lên tường, không treo rèm, mắc võng trong phòng ở và các khu vực công cộng; quần áo, sách vở, đồ dùng cá nhân phải sắp xếp gọn gàng và để đúng nơi quy định;

Không có hành vi, tác phong, ăn mặc thiếu văn hóa gây ảnh hưởng đến lối sống;

Không được nấu ăn trong phòng ở, đảm bảo an toàn PCCC và vệ sinh môi trường.

Không cho người lạ trong phòng ở; khi có thân nhân đến thăm, HSSV phải báo cho Ban quản lý KTX để sắp xếp lưu trú tại phòng khách KTX;

Không tàng trữ, sử dụng hung khí, các chất dễ cháy nổ, các chất kích thích, gây nghiện, tài liệu và văn hoá phẩm có nội dung không lành mạnh;

Không gây gổ, kích động đánh nhau hoặc tham gia đánh nhau gây mất an ninh trật tự;

Học sinh - Sinh viên có trách nhiệm bàn giao phòng ở cho Ban quản lý KTX trước khi về nghỉ tết, nghỉ hè, và kết thúc thời gian nội trú tại KTX.